

KẾ HOẠCH

Thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) trên địa bàn thành phố Hà Nội

I. MỤC TIÊU

1. Thực hiện Quyết định số 121/QĐ-TTg ngày 24/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) trên địa bàn thành phố Hà Nội.

2. Phân công nhiệm vụ, trách nhiệm cho các Sở, ngành, đơn vị liên quan để triển khai thực hiện đầy đủ và hiệu quả Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP).

II. NHỮNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về Hiệp định CPTPP và thị trường của các nước tham gia Hiệp định CPTPP

Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến Hiệp định CPTPP cho cán bộ, công chức và doanh nghiệp, người dân trên các phương tiện truyền thông như Báo, Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội, trang thông tin điện tử của các Sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết về nội dung cam kết cũng như các công việc cần triển khai để thực thi hiệu quả Hiệp định CPTPP.

Chú trọng tập huấn cho các cán bộ quản lý nhà nước, doanh nghiệp về các nội dung: Đặc điểm thị trường các nước trong CPTPP; cơ hội và thách thức khi thực hiện Hiệp định CPTPP; đầu tư, dịch vụ, hải quan, phòng vệ thương mại, sở hữu trí tuệ; nông, lâm, ngư nghiệp; lao động, môi trường và các cam kết cụ thể khác trong Hiệp định CPTPP, bảo đảm hiểu rõ, hiểu đúng, từ đó giúp việc thực thi Hiệp định được đầy đủ và hiệu quả.

Xây dựng các tài liệu tuyên truyền về hội nhập kinh tế quốc tế, thông tin thị trường (cẩm nang doanh nghiệp đối với một số nhóm ngành, hàng, lĩnh vực liên quan đến thông tin thị trường hoặc các cam kết trong Hiệp định CPTPP).

2. Công tác xây dựng pháp luật

- Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ và hiệu quả các cam kết và nghĩa vụ của Việt Nam khi tham gia Hiệp định CPTPP.

- Tổ chức áp dụng trực tiếp các cam kết rõ ràng, chi tiết được quy định trong Phụ lục 2 của Nghị quyết số 72/2018/QH14 ngày 12/11/2018 của Quốc hội về việc phê chuẩn Hiệp định CPTPP và các văn kiện có liên quan.

- Tiếp tục rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành để chủ động thực hiện hoặc kiến nghị các cơ quan Trung ương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với Hiệp định CPTPP.

- Thực hiện chế độ tham vấn, lấy ý kiến các cá nhân, tổ chức liên quan trong quá trình xây dựng cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật.

3. Nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực

- Ban hành, triển khai các chương trình, cơ chế, chính sách nâng cao năng lực cạnh tranh cho các ngành hàng, nhóm hàng, doanh nghiệp, chú trọng phát triển các doanh nghiệp nhỏ, vừa và siêu nhỏ thông qua các chính sách, chương trình hỗ trợ về vốn, đào tạo, tiếp cận thông tin, công nghệ và thị trường; ưu tiên hỗ trợ các doanh nghiệp tham gia cụm liên kết ngành, tạo chuỗi giá trị bền vững cho các sản phẩm trọng điểm của thành phố.

- Áp dụng các biện pháp kỹ thuật (tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật vệ sinh an toàn thực phẩm, xuất xứ, bảo vệ môi trường...) phù hợp với các cam kết quốc tế để hỗ trợ cho sự phát triển của các doanh nghiệp, sản phẩm Việt Nam và bảo vệ người tiêu dùng.

- Tăng cường thông tin đến doanh nghiệp về các nội dung liên quan đến lĩnh vực phòng vệ thương mại nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp xuất khẩu về nguy cơ bị áp dụng các biện pháp cũng như chủ động xây dựng các biện pháp phù hợp với các quy định và cam kết quốc tế để bảo vệ sản xuất trong nước, ngăn chặn các hành vi lẩn tránh biện pháp phòng vệ thương mại để bảo vệ lợi ích chính đáng của doanh nghiệp Việt Nam.

- Tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ, triển khai biện pháp cải thiện, nâng cao năng suất lao động tại doanh nghiệp và các ngành sản xuất.

- Tăng cường các biện pháp, cơ chế khuyến khích, định hướng các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài kết nối với doanh nghiệp nội địa, góp phần vào việc hình thành và phát triển chuỗi cung ứng.

- Đẩy nhanh quá trình cơ cấu lại sản xuất nông nghiệp và kinh tế nông thôn theo mô hình sản xuất tiên tiến, ứng dụng khoa học - công nghệ, an toàn, thân thiện với môi trường.

- Chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt là trong các ngành kỹ thuật - công nghệ, luật, tài chính...

- Đẩy mạnh việc dạy nghề và gắn kết đào tạo với doanh nghiệp; và ứng dụng khoa học, công nghệ trong sản xuất kinh doanh.

4. Chủ trương và chính sách đối với tổ chức công đoàn và các tổ chức của người lao động tại cơ sở doanh nghiệp

- Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế chính sách về các quan hệ lao động, tiêu chuẩn lao động phù hợp với các tiêu chuẩn, cam kết, công ước quốc tế mà Việt Nam đã tham gia.

- Phối hợp với Liên đoàn Lao động Thành phố và các tổ chức công đoàn để đề xuất các chính sách, biện pháp cụ thể nhằm củng cố, nâng cao vị thế và hiệu quả hoạt động của các tổ chức công đoàn trên địa bàn Thành phố.

- Tăng cường quản lý có hiệu quả hoạt động tại các tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động; tạo điều kiện cho doanh nghiệp sản xuất kinh doanh ổn định, phát triển để các tổ chức công đoàn và tổ chức của người lao động hoạt động thuận lợi, lành mạnh theo đúng quy định của pháp luật Việt Nam, phù hợp với các nguyên tắc của Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO), hoạt động không vì mục đích chính trị, đồng thời giữ vững ổn định chính trị - xã hội.

5. Chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững

- Thực hiện các chính sách xã hội, bao gồm chính sách hỗ trợ về tài chính, dạy nghề để chuyển đổi nghề nghiệp; cung cấp các dịch vụ tư vấn việc làm... để giúp người lao động bị mất việc làm do các doanh nghiệp không đứng vững được trong quá trình cạnh tranh.

- Đánh giá những tác động của Hiệp định CPTPP đến vấn đề lao động, việc làm, xã hội... và đề xuất các giải pháp để có thể thực hiện hiệu quả Hiệp định CPTPP trên địa bàn Thành phố.

- Tiếp tục thúc đẩy thực thi đầy đủ các cam kết của Việt Nam trong các hiệp định đa phương về môi trường, bảo tồn và bảo vệ động thực vật hoang dã mà Việt Nam đã tham gia.

- Tiếp tục triển khai Chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia đến năm 2020 với những nội dung như: Phòng ngừa và kiểm soát nguồn ô nhiễm môi trường; khai thác và sử dụng hiệu quả bền vững các nguồn tài nguyên thiên nhiên; giảm nhẹ phát thải khí nhà kính.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, trên cơ sở những nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này xây dựng kế hoạch cụ thể, tổ chức triển khai nghiêm túc. Định kỳ trước ngày 15 tháng 11 hàng năm gửi báo cáo cho Sở Công Thương để tổng hợp và báo cáo UBND Thành phố, Bộ Công Thương.

2. Sở Công Thương theo dõi, đôn đốc các Sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã triển khai thực hiện Kế hoạch này.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch, trường hợp đề nghị sửa đổi, bổ sung nội dung Kế hoạch, các Sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã báo cáo UBND Thành phố xem xét, quyết định (gửi Sở Công Thương để tổng hợp chung)./.

Nơi nhận:

- BCD Quốc gia về HNQT;
- TT: TU, HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các đ/c PCT UBND Thành phố;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- Các đ/c thành viên BCD HNQT TP;
- VPUB: CVP, các PCVP, các phòng CV;
- Lưu: VT, KT Ngân *AB*

(6236)

90

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Doãn Toàn



PHỤ LỤC

MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN HIỆP ĐỊNH CPTPP

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 66 /KH-UBND ngày 14 tháng 3 năm 2019 của UBND thành phố Hà Nội)

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về Hiệp định CPTPP và thị trường của các nước tham gia Hiệp định CPTPP			
1.1	Tổ chức các buổi hội thảo, tập huấn về Hiệp định CPTPP cho cán bộ quản lý nhà nước, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn thành phố Hà Nội về các nội dung: Nội dung các cam kết của Hiệp định; Đặc điểm thị trường các nước trong CPTPP; cơ hội và thách thức khi thực hiện Hiệp định CPTPP; đầu tư, mua sắm chính phủ; phòng vệ thương mại; sở hữu trí tuệ; nông, lâm, ngư nghiệp, lao động, môi trường,... Phát hành các tài liệu, ấn phẩm phổ biến về Hiệp định CPTPP: Thông tin thị trường xuất khẩu về các nước thành viên Hiệp định CPTPP;...	Sở Công Thương Hà Nội	Các Sở, ngành, đơn vị	Năm 2019
1.2	Chỉ đạo các cơ quan báo chí Hà Nội xây dựng chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền về Hiệp định CPTPP với nội dung và hình thức tuyên truyền phong phú, đa dạng; Hướng dẫn hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn Thành phố đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về Hiệp định CPTPP. Xuất bản các ấn phẩm, tài liệu giới thiệu về Hiệp định CPTPP, định hướng dư luận xã hội tiếp cận tích cực với những thay đổi khi tham gia Hiệp định CPTPP.	Sở Thông tin và Truyền thông.	Các Sở, ngành, đơn vị	Hàng năm
1.3	Thực hiện các Chương trình phát thanh và truyền hình tuyên truyền về Hiệp định CPTPP.	Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội	Các Sở, ngành, đơn vị	Hàng năm
1.4	Tiếp tục triển khai xuất bản Bản tin Hà Nội Hội nhập và Phát triển; Đặc san kinh tế - xã hội Hà Nội trong đó có nhiều tin, bài tuyên truyền về Hiệp định CPTPP.	Viên nghiên cứu phát triển kinh tế-xã hội Hà Nội	Các Sở, ngành, đơn vị	Hàng năm
1.5	Tăng cường công tác nghiên cứu, dự báo tình hình kinh tế thế giới và trong nước, đánh giá tác động của việc thực hiện Hiệp định CPTPP như: Nghiên cứu, đánh giá tác động	Viên nghiên cứu phát triển kinh tế-	Các Sở, ngành, đơn vị	Hàng năm

	định lượng (về thay đổi GDP, nguồn thu ngân sách của Thành phố, thu hút đầu tư, xuất nhập khẩu, năng xuất, sản lượng, thu nhập người lao động...) của CPTPP đối với phát triển kinh tế Thành phố; Nghiên cứu đánh giá tác động dự kiến của cam kết mới trong CPTPP và đưa ra khuyến nghị;...	xã hội Hà Nội		
1.6	Tổ chức từ các chương trình truyền thông (truyền hình), và các lớp đào tạo tập huấn để nâng cao nhận thức, năng lực phát triển tài sản trí tuệ cho cán bộ chuyên trách về sở hữu trí tuệ, người sản xuất và kinh doanh sản phẩm làng nghề và nông nghiệp trên địa bàn Thành phố;	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, đơn vị	Hàng năm
1.7	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về lao động góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật lao động của người sử dụng và người lao động nhằm xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa trong các doanh nghiệp, đảm bảo thực hiện nghiêm túc các cam kết, nghĩa vụ khi tham gia hiệp định CPTPP. Tăng cường công tác truyền thông bằng nhiều hình thức đa dạng phong phú đến các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn Thành phố về Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP)	Sở Lao động Thương binh & Xã hội	Các Sở, ngành, đơn vị	Hàng năm
1.8	Đẩy mạnh đào tạo, tập huấn, tuyên truyền, quảng bá, phổ biến các thông tin Hiệp định CPTPP tới cộng đồng doanh nghiệp và người dân thông qua các ấn phẩm, Cổng thông tin xúc tiến của Thành phố, sự kiện xúc tiến, kênh thông tin khác.	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại, Du lịch	Các Sở, ngành, đơn vị	Hàng năm
2.	Công tác xây dựng pháp luật, thể chế			
2.1	Tiếp tục rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành để chủ động thực hiện hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với Hiệp định CPTPP.	Sở Tư pháp	Các Sở, ngành, đơn vị	Hàng năm
2.2	Rà soát, kiến nghị để sửa đổi bổ sung một số Luật, Nghị định, Thông tư có liên quan theo đúng với lộ trình đã quy định của Hiệp định CPTPP và triển khai thực hiện khi cơ quan có thẩm quyền phê duyệt ban hành đối với các văn bản quy phạm pháp luật sau:			
2.2.1	Bộ luật Lao động 2012	Sở Lao động Thương binh & Xã hội		2019-2020

2.2.2	Luật Sở hữu trí tuệ 2005; Nghị định số 105/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ	Sở Khoa học và Công nghệ		2021, Hàng năm
2.2.3	Bộ luật Hình sự	Công an thành phố Hà Nội		2021, Hàng năm
2.2.4	Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Cạnh tranh;	Sở Công Thương		2019, Hàng năm
2.2.5	Các văn bản luật có liên quan đến việc yêu cầu mỹ phẩm nhập khẩu phải có giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS)	Sở Y tế		2019, Hàng năm
2.2.6	Nghị định hướng dẫn riêng đối với các gói thầu thuộc phạm vi điều chỉnh của Hiệp định CPTPP và chỉ áp dụng đối với các nước CPTPP	Sở Kế hoạch & Đầu tư		2019, Hàng năm
2.2.7	Nghị định ban hành biểu thuế xuất khẩu, nhập khẩu theo quy định của CPTPP (có thể trình cấp có thẩm quyền ban hành theo quy trình, thủ tục rút gọn).	Cục Thuế thành phố Hà Nội		2019, Hàng năm
2.2.8	Thông tư hướng dẫn thực hiện quy tắc xuất xứ hàng hóa	Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội		
2.3	Tiếp tục rà soát, hoàn thiện Quy định về quản lý đầu tư các dự án đầu tư vốn ngoài ngân sách trên địa bàn.	Sở Kế hoạch & Đầu tư	Các Sở, ngành, đơn vị	2019
3	Nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực			
3.1	Tiếp tục đẩy mạnh triển khai các nội dung hỗ trợ doanh nghiệp thuộc chương trình, kế hoạch, Đề án hỗ trợ doanh nghiệp đã được Thanh phố Ban hành: Kế hoạch số 130/KH-UBND ngày 07/6/2018 thực hiện Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh và nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh thành phố Hà Nội (PCI)	Sở Kế hoạch & Đầu tư	Các Sở, ngành, đơn vị	Hàng năm

	<p>năm 2018 và các năm tiếp theo; Kế hoạch 52/KH-UBND ngày 26/02/2018 và Chỉ thị 06/CT-UBND ngày 16/4/2018 tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, năng động, phục vụ tốt nhất người dân và doanh nghiệp.</p> <p>Tiếp tục cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, chỉ số PCI, nhất là các chỉ số thành phần còn thấp, trọng tâm là trong các lĩnh vực: quy hoạch, đầu tư, đất đai, xây dựng, cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy phép đầu tư.</p>			
3.2	<p>Theo dõi, giám sát chặt chẽ tình hình thanh khoản của các TCTD, diễn biến thị trường tiền tệ, ngoại hối đảm bảo an toàn, thông suốt hoạt động ngân hàng trên địa bàn. Tích cực đẩy mạnh hợp tác và phát triển các dịch vụ ngân hàng quốc tế. Tiếp tục thực hiện tốt Chương trình kết nối ngân hàng - doanh nghiệp, kết nối cung - cầu, hỗ trợ giải quyết vốn cho sản xuất kinh doanh.</p>	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh Hà Nội	Các Sở, ngành, đơn vị	Hàng năm
3.3	<p>Tập trung khuyến khích hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, chuyển đổi hộ kinh doanh cá thể thành doanh nghiệp; Xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp, thúc đẩy đổi mới sáng tạo; Kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, xóa bỏ rào cản, phát triển mạnh doanh nghiệp theo Nghị quyết 35/NQ-CP của Chính phủ. Tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết Trung ương 5 (khóa XII) về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.</p>	Sở Kế hoạch & Đầu tư	Các Sở, ngành, đơn vị	Hàng năm
3.4	<p>Tích cực tổ chức các khóa đào tạo, hội thảo, tập huấn chuyên đề hỗ trợ doanh nghiệp: Chương trình đào tạo Giám đốc điều hành doanh nghiệp (CEO) trên địa bàn Thành phố; Chương trình trợ giúp đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho DNNVV trên địa bàn thành phố Hà Nội; chương trình phổ biến về các Hiệp định thương mại tự do và Hiệp định CPTPP đến các doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố.</p>	Sở Kế hoạch & Đầu tư	Các Sở, ngành, đơn vị	Hàng năm
3.5	<p>Hỗ trợ doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản tham gia vào mạng lưới sản xuất, chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng khu vực và toàn cầu. Trong đó chú trọng đầu tư công nghệ tiên tiến, hiện đại, chế biến sâu nông sản hàng hóa, tạo giá trị gia tăng cao, phù hợp với nhu cầu thị trường và xuất khẩu.</p>	Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành, đơn vị	Hàng năm
3.6	<p>Tiếp tục triển khai các Chương trình: hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng và phát triển thương hiệu, phát triển Công nghiệp hỗ trợ, Chương trình phát triển sản phẩm công nghiệp chủ lực thành phố Hà Nội; Triển khai Quy hoạch phát triển cụm công nghiệp</p>	Sở Công Thương	Các Sở, ngành, đơn vị	Hàng năm

	thành phố Hà Nội đến năm 2020 có xét đến năm 2030.			
3.7	Tiếp tục thực hiện các giải pháp tái cơ cấu và phát triển ngành công nghiệp: Phát triển sản xuất công nghiệp theo chiều sâu, thúc đẩy đổi mới công nghệ, cải tiến quy trình sản xuất, chủ động tham gia và tận dụng thành quả của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư để nâng cao năng suất lao động, phát triển các ngành công nghiệp mới có lợi thế, từng bước tạo ra những sản phẩm có thương hiệu quốc gia và có sức cạnh tranh trên thị trường khu vực và thế giới, tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu; Tăng cường thu hút đầu tư các dự án vào KCN cao Hòa Lạc. Thúc đẩy phát triển làng nghề theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh.	Sở Công Thương	Các Sở, ngành, đơn vị	Hàng năm
3.8	Tăng cường xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch của Thành phố nhằm hỗ trợ cho các doanh nghiệp giới thiệu, quảng bá sản phẩm và tìm kiếm đối tác, đẩy mạnh cơ hội hợp tác, xuất khẩu: Triển khai thực hiện Đề án xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch của thành phố giai đoạn 2018 – 2020 và định hướng đến 2025; Tổ chức hội nghị xúc tiến đầu tư theo lĩnh vực cần thu hút cụ thể; tăng cường xúc tiến thương mại, kết nối giao thương từ các nước tham gia Hiệp định CPTPP, tận dụng các ưu đãi, lợi thế từ Hiệp định đối với doanh nghiệp Việt Nam;.	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại, Du lịch	Các Sở, ngành liên quan	Hàng năm
3.9	Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin phát triển chính quyền điện tử, từng bước xây dựng thành phố thông minh.	Sở Thông tin & Truyền thông	Các Sở, ngành, đơn vị	Hàng năm
3.10	Thực hiện tốt các nhiệm vụ quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ, hằng năm tiến hành tổng hợp, tuyển chọn các nhiệm vụ Nghiên cứu khoa học, phát triển các công nghệ, sản phẩm thuộc các lĩnh vực cơ khí, tự động hoá, điện tử, công nghệ sinh học, công nghệ vật liệu mới, công nghệ thông tin và công nghệ môi trường,... Đẩy nhanh tiến trình xây dựng và hình thành các khu công nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp công nghệ cao trên địa bàn. Triển khai xây dựng Đề án hỗ trợ Doanh nghiệp Đổi mới sáng tạo; Hỗ trợ kinh phí nghiên cứu, hoàn thiện công nghệ để đa dạng hóa sản phẩm hoặc đổi mới công nghệ, phát triển công nghệ mới để tạo ra sản phẩm mới có sức cạnh tranh trên thị trường; Hỗ trợ kết nối, thúc đẩy phát triển doanh nghiệp KH&CN góp phần hoàn thiện hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo.	Sở Khoa học & Công nghệ	Các Sở, ngành, đơn vị	Hàng năm

3.11	Hỗ trợ, khai thác, áp dụng sáng chế/giải pháp hữu ích vào thực tiễn; Hỗ trợ bảo hộ, quản lý và phát triển nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể, chỉ dẫn địa lý cho sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm làng nghề mang địa danh của Thành phố; Hỗ trợ phát triển sở hữu trí tuệ cho nhãn hiệu tập thể đã được bảo hộ.	Sở Khoa học & Công nghệ	Các Sở, ngành, đơn vị	Hàng năm
3.12	Ban hành và thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, cơ chế chính sách, cũng như các giải pháp phát triển đào tạo nghề, đào tạo nghề chất lượng cao: Kế hoạch thực hiện chỉ tiêu tỷ lệ lao động qua đào tạo đến năm 2020; Đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo quyết định số 1956/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Đề án rà soát, đánh giá tình hình hoạt động, nâng cao chất lượng các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn Thành phố; Đề án rà soát, sắp xếp các trường cao đẳng, trường trung cấp công lập thuộc Thành phố... Đầu tư nâng cấp hệ thống Trung tâm dịch vụ việc làm, Sàn giao dịch việc làm, thành lập các điểm giao dịch việc làm vệ tinh tại các quận, huyện, thị xã, nơi có thị trường lao động phát triển nhằm góp phần kết nối cung - cầu lao động, giải quyết việc làm cho người lao động.	Sở Lao động, Thương binh, Xã hội	Các Sở, ngành, đơn vị	Hàng năm
3.13	Tăng cường hợp tác thông tin quảng bá du lịch theo hướng quảng bá đối ứng: trao đổi phương thức quảng bá thông tin giới thiệu hình ảnh về đất nước, con người, cảnh quan,... trên các phương tiện thông tin đại chúng của các Quốc gia tham gia ký kết Hiệp định; Hợp tác phát triển du lịch, xây dựng các điểm đến, hỗ trợ triển khai, trao đổi kinh nghiệm trong phát triển du lịch thông minh nhằm nâng cao lượng khách du lịch, chất lượng dịch vụ giữa các quốc gia tham gia Hiệp định CPTPP.	Sở Du lịch	Các Sở, ngành, đơn vị	Hàng năm
3.14	Phát triển sản xuất nông nghiệp toàn diện, hiệu quả bền vững theo hướng nông nghiệp đô thị sinh thái, ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất vùng sản xuất nông sản hàng hoá chất lượng cao; chuyển mạnh cơ cấu nông nghiệp sang sản xuất nông sản thực phẩm chất lượng cao, an toàn vệ sinh thực phẩm; gắn phát triển nông nghiệp với cải thiện, bảo vệ môi trường sinh thái, phát triển du lịch và xây dựng nông thôn mới nhằm mục tiêu thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao. Tiếp tục thực hiện các Chương trình, đề án, dự án phát triển sản xuất nông nghiệp, xây dựng hạ tầng nông thôn.	Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành, đơn vị	Hàng năm

3.15	Ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ 4.0, thương mại điện tử xây dựng và phát triển Hệ thống truy xuất nguồn gốc nông lâm sản và thủy sản thực phẩm thành phố Hà Nội , sẵn sàng kết nối vào Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa quốc gia góp phần minh bạch thông tin, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, đáp ứng yêu cầu quản lý xuất nhập khẩu, ứng phó với sự cạnh tranh của hàng hóa nhập khẩu.	Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành, đơn vị	Hàng năm
3.16	Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trong lĩnh vực Bảo vệ nguồn lợi thủy sản, việc chấp hành Chỉ thị số 01/1998/CT-TTg ngày 02/01/1998 của Thủ tướng Chính phủ về việc nghiêm cấm sử dụng chất nổ, xung điện, chất độc để khai thác thủy sản và Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 30/7/2014. Thường xuyên kiểm tra, xử lý nghiêm các nghề, ngư cụ cấm sử dụng khai thác thủy sản.	Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành, đơn vị	Hàng năm
3.17	Thực hiện công tác tái tạo nguồn lợi thủy sản, hàng năm thả bổ sung giống ra các thủy vực ngoài tự nhiên. Tập trung thả bổ sung một số loài thủy sản bản địa, loài có giá trị kinh tế nhằm khôi phục nguồn lợi, tăng mật độ quần thể của các loài đã bị khai thác cạn kiệt tại các lưu vực sông và hồ chứa.	Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành, đơn vị	Hàng năm
3.18	Đánh giá, xây dựng, đưa vào hoạt động các khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản, khu bảo tồn; quỹ bảo vệ nguồn lợi thủy sản; triển khai điều tra, đánh giá nguồn lợi và môi trường sống của loài thủy sản, điều tra nghề cá thương phẩm, xác định khu cấm khai thác thủy sản,... theo quy định tại Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 và Thông tư số 19/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 của Bộ Nông nghiệp & PTNT hướng dẫn về bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản.	Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành, đơn vị	Hàng năm
4	Chủ trương và chính sách đối với tổ chức công đoàn và các tổ chức của người lao động tại cơ sở doanh nghiệp			
4.1	Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế chính sách về các quan hệ lao động, tiêu chuẩn lao động phù hợp với các tiêu chuẩn, cam kết, công ước quốc tế mà Việt Nam đã tham gia.	Sở Lao động, Thương binh, Xã hội; Ban Quản lý các khu công nghiệp và Chế xuất Hà Nội	Các Sở, ngành, đơn vị	2019-2020
4.2	Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ cơ quan quản lý nhà nước về lao động, người làm công tác nhân sự tại doanh nghiệp; tổ chức tuyên truyền, phổ biến các	Sở Lao động, Thương binh, Xã	Các Sở, ngành, đơn vị	Hàng năm

	quy định của pháp luật về lao động nhằm xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa trong doanh nghiệp;...	hội; Liên đoàn lao động thành phố Hà Nội; Ban Quản lý các khu công nghiệp và Chế xuất Hà Nội		
5	Chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững			
5.1	Tiếp tục triển khai Chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia đến năm 2020 với những nội dung như: phòng ngừa và kiểm soát nguồn ô nhiễm môi trường; khai thác và sử dụng hiệu quả bền vững các nguồn tài nguyên thiên nhiên; giảm nhẹ phát thải khí nhà kính.	Sở Tài nguyên & Môi trường	Các Sở, ngành, đơn vị	2019-2020
5.2	Xây dựng và thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án về bảo vệ môi trường các khu công nghiệp, khu đô thị, làng nghề, lưu vực sông, từng bước hạn chế và tiến tới ngăn chặn hoàn toàn mức độ gia tăng ô nhiễm trên địa bàn Thành phố, di dời các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng ra khỏi nội thành, xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm và các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.	Sở Tài nguyên & Môi trường	Các Sở, ngành, đơn vị	Hàng năm
5.3	Đánh giá các động của Hiệp định CPTPP đến vấn đề lao động, việc làm, xã hội... và đề xuất các giải pháp để có thể thực hiện hiệu quả Hiệp định CPTPP trên địa bàn Thành phố.	Sở Lao động, Thương binh & Xã hội	Các Sở, ngành, đơn vị	Hàng năm
5.4	Kịp thời xây dựng và ban hành các kế hoạch, chương trình về công tác lao động, việc làm; Thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển thị trường lao động. Đẩy mạnh công tác dự báo và thông tin thị trường lao động; hoàn thành chỉ tiêu giảm tỷ lệ thất nghiệp thành thị	Sở Lao động, Thương binh & Xã hội	Các Sở, ngành, đơn vị	Hàng năm